

Số: 04 /KL-SKHCHN

Hưng Yên, ngày 30 tháng 9 năm 2022

KẾT LUẬN THANH TRA
Về việc chấp hành các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, sở hữu công nghiệp và ghi nhãn sản phẩm, hàng hóa

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15/11/2010;

Căn cứ Luật Đo Lường ngày 11/11/2011;

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm hàng hoá ngày 21/11/2007;

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29/6/2006;

Căn cứ Nghị định số 07/2012/NĐ-CP ngày 09/ 02/ 2012 của Chính phủ Quy định về cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động thanh tra chuyên ngành;

Căn cứ Nghị định số 213/2013/NĐ-CP ngày 20/ 12/2013 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của thanh tra ngành Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-UBND ngày 23/6/2021 của UBND tỉnh Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 208/QĐ-SKHCHN ngày 15/12/2021 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ về việc phê duyệt Kế hoạch thanh tra về khoa học và công nghệ 2022;

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 20/9/2022 của Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành theo Quyết định số 185/QĐ-SKHCHN ngày 22/8/2022 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hưng Yên về việc thành lập Đoàn thanh tra chuyên ngành về lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, sở hữu công nghiệp và ghi nhãn sản phẩm, hàng hóa.

Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hưng Yên kết luận thanh tra như sau:

Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra, xác minh từ ngày 29 tháng 8 năm 2022 đến ngày 12 tháng 9 năm 2022 đối với 18 cơ sở trên địa bàn tỉnh Hưng Yên: 

STT	Tên doanh nghiệp	Lĩnh vực sản xuất, kinh doanh	Địa chỉ
1	Công ty TNHH Tecommen	Sản xuất máy lọc nước	Xã Yên Phú - huyện Yên Mỹ
2	Công ty TNHH Hà Phong	Sang chiết Gas	Xã Tân Quang - huyện Văn Lâm
3	Công ty Cổ phần liên doanh Kangaroo Quốc tế	Sản xuất máy lọc nước	Xã Tân Quang - huyện Văn Lâm
4	Công ty TNHH Ngọc Khánh	Sản xuất dây và cáp điện	Khu CN Phố Nối A, xã Trung Trắc, huyện Văn Lâm
5	Công ty TNHH CJVina Agri-chi nhánh Hưng Yên	Sản xuất thức ăn chăn nuôi	Khu CN Phố Nối A, xã Lạc Hồng, huyện Văn Lâm
6	Công ty TNHH SunJin Vina-chi nhánh Hưng Yên	Sản xuất thức ăn chăn nuôi	Khu CN Phố Nối A, xã Giai Phạm, huyện Yên Mỹ
7	Công ty Cổ phần Thiên Lý Hưng Yên	Sản xuất thức ăn chăn nuôi	Xã Tân Lập, huyện Yên Mỹ
8	Công ty Cổ phần thức ăn chăn nuôi Pháp Việt	Sản xuất thức ăn chăn nuôi	Xã Trung Trắc, huyện Văn Lâm
9	Công ty TNHH điện lạnh Hòa Phát	Tủ lạnh, Bình đun nước	Xã Giai Phạm, huyện Yên Mỹ
10	Công ty Cổ phần phát triển công nghệ Detech	Phụ tùng xe máy	Phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào
11	Công ty Cổ phần Hùng Nguyên	Thuốc thú y, sản xuất thức ăn bổ sung cho gia súc	Phường Phùng Chí Kiên, thị xã Mỹ Hào
12	Công ty TNHH dầu khí Trần Hồng Quân - chi nhánh Hưng Yên	Sang chiết Gas	Phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào
13	Công ty TNHH dinh dưỡng Lạc Hồng	Sản xuất thức ăn chăn nuôi	Phường Phan Đình Phùng, thị xã Mỹ Hào
14	Công ty TNHH thức ăn chăn nuôi Thành Lợi	Sản xuất thức ăn chăn nuôi	Thị trấn Lương Bằng, huyện Kim Động
15	Công ty TNHH Vinh Phúc	Sản xuất thức ăn	Thị trấn Khoái Châu,

		chăn nuôi	huyện Khoái Châu
16	Công ty Cổ phần công nghệ sinh học Anyou	Sản xuất thức ăn chăn nuôi	Xã Chính Nghĩa, huyện Kim Động
17	Công ty Cổ phần đầu tư S Việt Nam	Sản xuất thức ăn chăn nuôi	Xã Quang Vinh, huyện Ân Thi
18	Công ty TNHH dinh dưỡng Phú Sỹ	Sản xuất thức ăn chăn nuôi	Xã Quang Vinh, huyện Ân Thi

Đoàn thanh tra đã tiến hành kiểm tra, xác minh trực tiếp các nội dung thanh tra. Đoàn Thanh tra báo cáo kết quả đợt thanh tra như sau:

1. Khái quát đặc điểm tình hình, chức năng nhiệm vụ của tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra.

Quá trình thanh tra, Đoàn Thanh tra đã làm việc với 18 cơ sở về lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, sở hữu công nghiệp và ghi nhãn sản phẩm hàng hóa trên địa bàn tỉnh Hưng Yên. Hoạt động thường xuyên của 18 cơ sở nêu trên chủ yếu về các lĩnh vực: sản xuất thức ăn chăn nuôi; sản xuất dây cáp điện; sản xuất, lắp ráp máy lọc nước; sang chiết gas; sản xuất tủ lạnh, tủ mát; sản xuất xe điện, xe máy; sản xuất thức ăn bổ sung cho gia súc. Trong quá trình hoạt động, các cơ sở trên chấp hành chủ trương, chính sách tại địa phương, thu hút bộ phận lao động của địa phương, từng bước giải quyết nhu cầu công ăn, việc làm cho một bộ phận dân cư trên địa bàn. Theo báo cáo của các cơ sở trong khoảng thời gian 9 tháng đầu năm 2022 hoạt động sản xuất kinh doanh của một số cơ sở đạt kế hoạch sản xuất và tiêu thụ sản phẩm đã đề ra.

2. Kết quả thanh tra

2.1. Các nội dung đã tiến hành thanh tra

Đoàn thanh tra đã thực hiện các quy trình thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra tại các cơ sở theo quy định của pháp luật, trong quá trình thanh tra đã tập trung vào việc kiểm tra các nội dung sau:

- Kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong việc xây dựng, lưu giữ hồ sơ pháp lý hoạt động của doanh nghiệp;
- Kiểm tra việc thực hiện quy định về xây dựng, công bố và áp dụng tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm hàng hóa;
- Kiểm tra việc thực hiện các quy định về chứng nhận, công bố và sử dụng dấu hợp quy trên sản phẩm; 

- Kiểm tra việc thực hiện các quy định của Pháp luật về sở hữu công nghiệp bao gồm (việc đăng ký, duy trì, gia hạn việc bảo hộ nhãn hiệu hàng hóa, Kiểu dáng công nghiệp, sáng chế, tên thương mại, chỉ dẫn địa lý, ...). việc thực hiện các quy định của pháp luật về sử dụng mã số, mã vạch và duy trì việc sử dụng mã số, mã vạch.

- Kiểm tra việc thực hiện các quy định về ghi nhãn trên sản phẩm hàng hóa hoặc bao bì chứa sản phẩm hàng hóa;

- Kiểm tra việc thực hiện kiểm định về đo lường đối với các phương tiện đo nhóm II và định lượng sản phẩm hàng hóa.

2.2. Kết quả thanh tra

2.2.1. Về hồ sơ pháp lý hoạt động

Qua thanh tra, đại diện 18 cơ sở đã cung cấp đầy đủ hồ sơ chứng minh tư cách pháp lý hoạt động doanh nghiệp theo quy định của pháp luật. (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh...).

2.2.2. Về kiểm định phương tiện đo

+ Số cơ sở sử dụng cân ô tô: 09 cơ sở sử dụng 09 cân ô tô, Giấy chứng nhận kiểm định còn hiệu lực (Công ty TNHH dinh dưỡng Phú Sỹ; Công ty cổ phần đầu tư S Việt Nam; Công ty cổ phần công nghệ sinh học Anyou Việt Nam; Công ty TNHH thức ăn chăn nuôi Thành Lợi; Công ty TNHH dinh dưỡng Lạc Hồng; Công ty cổ phần thức ăn chăn nuôi Pháp Việt; Công ty cổ phần Thiên Lý Hưng Yên; Công ty TNHH SunJin Vina- chi nhánh Hưng Yên; Công ty TNHH CJ Vina Agri- chi nhánh Hưng Yên).

+ Số cơ sở sử dụng áp kế là 16 cơ sở, tổng số áp kế đang sử dụng: 129 áp kế, Giấy chứng nhận kiểm định còn hiệu lực.

+ Số cơ sở sử dụng cân khối lượng là 16 cơ sở, tổng số cân khối lượng đang sử dụng 149 cân khối lượng, Giấy chứng nhận kiểm định còn hiệu lực.

2.2.3. Về việc cấp, duy trì hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

Số cơ sở đã được cấp, duy trì hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu: 15 cơ sở. Số nhãn hiệu đăng ký đã được cấp giấy: 52 nhãn hiệu.

2.2.4. Về việc chứng nhận phù hợp quy chuẩn, công bố hợp quy:

Tại 18 cơ sở đã công bố hợp quy, đã được thông báo tiếp nhận công bố hợp quy và lưu giữ hồ sơ (chứng nhận phù hợp quy chuẩn; công bố hợp quy; thông báo tiếp nhận công bố hợp quy; kết quả phân tích, giám định chất lượng) theo quy định. Tổng số: 24 giấy chứng nhận phù hợp quy chuẩn, 24 bản công bố hợp quy và 24 Thông báo tiếp nhận công bố hợp quy. *Nguyen...*

2.2.5. Về việc xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn cơ sở:

Số cơ sở đã xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn cơ sở: 13 cơ sở xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn cơ sở. Tổng số tiêu chuẩn đã được xây dựng: 223 bộ tiêu chuẩn cơ sở.

2.2.6. Về việc thực hiện quy định đo lường định lượng hàng đóng gói sẵn:

Đoàn Thanh tra đã tiến hành định lượng 19 lô hàng đang sản xuất, sang chiết, đóng bao để đánh giá sự phù hợp của lượng hàng hóa thực tế so với lượng công bố trên bao bì và nhãn hàng hóa. Qua kiểm tra 19 lô hàng đóng gói sẵn đối với 12 cơ sở: Công ty TNHH dinh dưỡng Phú Sỹ; Công ty cổ phần đầu tư S Việt Nam; Công ty cổ phần công nghệ sinh học Anyou Việt Nam; Công ty TNHH thức ăn chăn nuôi Thành Lợi; Công ty TNHH dinh dưỡng Lạc Hồng; Công ty cổ phần thức ăn chăn nuôi Pháp Việt; Công ty cổ phần Thiên Lý Hưng Yên; Công ty TNHH SunJin Vina - chi nhánh Hưng Yên; Công ty TNHH CJ Vina Agri - chi nhánh Hưng Yên; Công ty TNHH dầu khí Trần Hồng Quân - chi nhánh Hưng Yên; Công ty TNHH Vinh Phúc; Công ty TNHH Hà Phong. Kết quả 19 lô hàng của 12 cơ sở đạt yêu cầu về đo lường đối với lượng hàng đóng gói sẵn theo quy định.

2.2.7. Về ghi nhãn sản phẩm hàng hóa:

Các cơ sở đều thực hiện việc ghi nhãn hàng hóa theo quy định tại Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/04/2017 của Chính Phủ Quy định về ghi nhãn sản phẩm hàng hóa; Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa.

3. Nhận xét và kết luận:

Đoàn thanh tra chuyên ngành theo Quyết định số 185/QĐ-SKHCN ngày 22/8/2022 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hưng Yên, tiến hành thanh tra tại 18 cơ sở được triển khai nghiêm túc, mang lại hiệu quả thiết thực, đáp ứng nhu cầu quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, sở hữu công nghiệp, ghi nhãn sản phẩm, hàng hóa. Trong quá trình tiến hành thanh tra, các cơ sở thuộc đối tượng thanh tra có sự hợp tác tốt với Đoàn thanh tra, tạo điều kiện để đoàn thanh tra thực hiện nhiệm vụ. Mặt khác, những thông tin được xác minh đầy đủ với đối tượng thanh tra đã giúp cho kết quả cuộc thanh tra tốt hơn, cơ bản đã đánh giá tình hình chấp hành quy định của pháp luật trong sản xuất, sang chiết hàng đóng gói sẵn, các cơ sở sản xuất, kinh doanh đã ngày càng nhận thức và chấp hành tốt các quy định về lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, sở hữu công

Nguyen

nghiệp, ghi nhãn sản phẩm, hàng hóa nhiều cơ sở đã khắc phục tốt các tồn tại từ kết quả các cuộc thanh tra những năm trước. Tuy nhiên vẫn còn một số cơ sở chưa nhận thức được tầm quan trọng của việc đăng ký nhãn hiệu, nên chưa thực sự quan tâm, chú trọng đến đăng ký và lưu giữ hồ sơ về nhãn hiệu.

4. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng: Không.

5. Những ý kiến còn khác nhau giữa các thành viên Đoàn thanh tra: Không.

6. Yêu cầu, đề nghị

6.1. Đối với các cơ sở thuộc đối tượng thanh tra

a) Lưu giữ đầy đủ, hợp lý, khoa học các hồ sơ về tiêu chuẩn, quy chuẩn, đo lường, sở hữu trí tuệ tại Công ty để thuận lợi cho quá trình kiểm soát của các cơ quan chức năng có thẩm quyền.

b) Đối với những cơ sở sản xuất các sản phẩm bắt buộc phải áp dụng Quy chuẩn kỹ thuật phải sao gửi các đơn vị phân phối sản phẩm của mình bản Chứng nhận hợp quy, thông báo tiếp nhận bản công bố hợp quy kèm theo với mã sản phẩm hàng hóa được công bố hợp quy tương ứng.

c) Chủ động tìm hiểu các quy định mới của pháp luật về tiêu chuẩn, chất lượng, đo lường, Sở hữu trí tuệ và ghi nhãn sản phẩm hàng hóa.

d) Tiến hành kiểm định phương tiện đo nhóm II trước khi đem vào sử dụng.

e) Quan tâm, chú trọng việc đăng ký nhãn hiệu và duy trì bảo hộ, gia hạn việc bảo hộ nhãn hiệu, Kiểu dáng công nghiệp, sáng chế, tên thương mại, chỉ dẫn địa lý).

6.2. Đối với Cục Sở hữu trí tuệ

Cục Sở hữu trí tuệ khi thẩm định, cấp phép các cơ sở đăng ký, duy trì nhãn hiệu, kiểu dáng công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hưng Yên thông báo và phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hưng Yên, để Sở kịp thời nắm bắt trong công tác quản lý.

6.3. Đối với Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tăng cường công tác quản lý tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, ghi nhãn sản phẩm, hàng hóa. Thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn việc kiểm định các phương tiện đo nhóm II và kiểm soát tốt về đo lường đối với hàng đóng gói sẵn. Tăng cường kết hợp việc kiểm tra nhà nước về hoạt động tiêu chuẩn, chất lượng, đo lường, sở hữu công nghiệp và ghi nhãn hàng hóa, tổ chức tập huấn triển khai các văn bản mới liên quan đến lĩnh vực Tiêu

Nguyễn

chuẩn, chất lượng, đo lường, sở hữu công nghiệp và ghi nhãn hàng hóa đến các doanh nghiệp, để hoạt động quản lý trong lĩnh vực trên ngày một hoàn thiện và hiệu quả hơn.

b) Phòng Quản lý Chuyên ngành thường xuyên cập nhật thông tin, đôn đốc, hướng dẫn các cơ sở đăng ký, duy trì hiệu lực giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu hàng hóa trên địa bàn tỉnh thực hiện nghiêm túc các quy định về sở hữu công nghiệp theo quy định của pháp luật.

c) Thanh tra Sở tiếp tục thanh tra các cơ sở trên địa bàn tỉnh Hưng Yên theo kế hoạch và thanh tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm. Xây dựng Kế hoạch thanh tra về khoa học công nghệ; lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường chất lượng; sở hữu công nghiệp; ghi nhãn sản phẩm, hàng hóa đảm bảo phù hợp, không bỏ sót, trùng lặp làm ảnh hưởng đến hoạt động của các cơ sở; đồng thời đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra. *Mgphat*

Nơi nhận

- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Cục Sở hữu trí tuệ;
- Thanh tra tỉnh (để báo cáo);
- Lãnh đạo Sở;
- Cơ sở được thanh tra;
- Thành viên đoàn thanh tra;
- Lưu.VT; HSTTra.

GIÁM ĐỐC



Trần Tùng Chuẩn